TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẠC** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày: 11/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC -TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Duy Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khảm và bà Bùi Thị Kim Thanh

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Cao Thị Hải Yến - Thư ký Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà***: Ông Đào Xuân Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2022/HSST ngày 20 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2022/HSST-QĐ ngày 30/12/2023, đối với các bị cáo:

1, Nguyễn Đức Ng, sinh ngày 23/08/1970; nơi sinh: thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; HKTT: 311/5NTĐ, khu phố 4, phường B, thành phố Th, thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: Chung cư Th (A.12-06), phường TML, thành phố Th, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: hưu trí; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam (đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng); Con ông Nguyễn Đức Ch, con bà Lê Thị Th; Có vợ là Nguyễn Hương L và có 03 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú", hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt

2, Nguyễn Văn L, sinh ngày 02/07/1981; nơi sinh và cư trú: Tổ dân phố 1 Tiên, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Đức Th (đã chết), con bà Đặng Thị X; Vợ Dương Thị H và có 03 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú", hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt

3, Nguyễn Thế A, sinh ngày 20/10/1983; nơi sinh và cư trú: Tổ dân phố 2 Tiên, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:

Không; Con ông Nguyễn Thế Đ, con bà Trần Thị B; Vợ Nguyễn Thị Th và có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú", hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt.

4, Nguyễn Đức H, sinh ngày 05/09/1969; nơi sinh và cư trú: Tổ dân phố 1 T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/10; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Đức H, con bà Nguyễn Thị L (đều đã chết); Vợ Đặng Thị Th và có 02 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú", hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt

5, Nguyễn Hồng Tr, sinh ngày 30/10/1983; nơi sinh và cư trú: Tổ dân phố 2 T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: điều dưỡng; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Tr C, con bà Nguyễn Thị Th; Vợ Hà Thị Th và có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú", hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt

6, Nguyễn Văn H1, sinh ngày 30/09/1989; nơi sinh và cư trú: Tổ dân phố 2 Tiên, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết), con bà Nguyễn Thị D; Vợ Nguyễn Thị H và có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú", hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 21/4/2022, Nguyễn Đức Ng cùng Nguyễn Hồng Tr, Nguyễn Đức H, Nguyễn Thế A cùng một số người khác đến nhà Nguyễn Văn L ở TDP 1 Tiên, thị trấn Y để ăn giỗ. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi ăn xong, Ng rủ L, Tr, H đánh bạc bằng hình thức đánh "ba cây" thì mọi người đồng ý. Ng cầm 01 bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở bàn uống nước rồi cùng L, Tr, H ngồi xuống 01 chiếu nhựa đã trải sẵn ở trong phòng khách nhà L. Tất cả thống nhất đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức đánh "Ba cây" trong đó mức cược thấp nhất trong một ván bạc với người cầm chương (người chia bài) là 50.000 đồng và mỗi người đánh bạc đều đặt 50.000 đồng ở giữa gọi là tiền "Gà". H là người cầm chương chia ván bài đầu tiền. Sau khi đánh bạc được khoảng 2 – 3 ván bạc thì Nguyễn Thế A cũng ngồi xuống ở vị trí giữa Tr và Ng tham gia đánh bạc cùng những người trên. Khoảng 10 phút sau thì có Nguyễn Văn H1 đi đến và ngồi xuống vị

trí giữa L và Tr rồi tham gia đánh bạc. Các bị cáo đánh bạc liên tục đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an thị trấn Y, huyện Y kiểm tra, phát hiện, lập biên bản sự việc và thu giữ: Số tiền 14.121.000 đồng gồm 4.000.000 đồng thu dưới chiếu bạc và 10.121.000 đồng thu trên người của Nguyễn Văn L, Nguyễn Đức Ng, Nguyễn Thế A, 36 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếu nhựa đã cũ, 06 điện thoại di động các loại.

Quá trình điều tra xác định: Trước khi tham gia đánh bạc Nguyễn Đức Ng có 5.762.000 đồng, Nguyễn Văn L có 809.000 đồng, Nguyễn Hồng Tr có 850.000 đồng, Nguyễn Đức H có 600.000 đồng, Nguyễn Thế A có 5.250.000 đồng, Nguyễn Văn H1 có 850.000 đồng. Các bị cáo đều khai nhận đã và sẽ sử dụng hết số tiền mang theo vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc không có ai cảnh giới, không ai bỏ về trước, không ai bị thu bất kỳ khoản tiền "phí", tiền "hồ" nào và đều không sử dụng số tài sản mang theo để cầm cố lấy tiền đánh bạc. Do đó có đủ cơ sở kết luận số tiền Nguyễn Đức Ng, Nguyễn Văn L, Nguyễn Hồng Tr, Nguyễn Đức H, Nguyễn Thế A, Nguyễn Văn H1 sử dụng vào mục đích đánh bạc tại nhà của L ngày 21/04/2022 bằng 14.121.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức "ba cây" cụ thể như sau: Các đối tượng sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ có 36 quân bài gồm A (Át) và các quân bài từ 2 đến 9. Người cầm chương chia cho mỗi người 03 quân bài để cộng điểm, quân Át được tính là 01 điểm, các quân bài từ 2 đến 9 được tính từ 2 đến 9 điểm. Nếu tổng điểm là 10 hoặc 20 thì bài được tính 10 điểm, các trường hợp còn lại lấy số lẻ hàng đơn vị của tổng điểm để làm điểm cho bài của mình (nếu 11, 12, 21, 22,… thì tính là 01, 02,.. điểm). Người chơi so sánh điểm bài của mình với người cầm chương hoặc với người đánh bạc khác để tính thắng thua và tính ăn "Gà". Tr hợp bằng điểm nhau thì so sánh về chất bài để tính thắng thua, các chất từ cao xuống thấp là Rô, Cơ, Tép, Bích, quân Át Rô là cao nhất, các quân còn lại thì so sánh từ cao xuống thấp là từ quân 9 đến quân 2 rồi Át. Trong mỗi ván bạc người đánh bạc có thể cược với người cầm Chương, mức cược thấp nhất là 50.000 đồng tùy theo người chơi bạc và mỗi người đánh bạc đều đặt tiền cược ở giữa 50.000 đồng gọi là tiền gà, ai có bài được 9 hoặc 10 điểm cao nhất thì được tiền "Gà".

Tại Cáo trạng số 01/CT-VKS, ngày 18/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố các bị cáo Nguyễn Đức Ng, Nguyễn Văn L, Nguyễn Thế A, Nguyễn Đức H, Nguyễn Hồng Tr, Nguyễn Văn H1 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức Ng, Nguyễn Văn L, Nguyễn Thế A,

Nguyễn Đức H, Nguyễn Hồng Tr, Nguyễn Văn H1 phạm tội "Đánh bạc"; Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; (bị cáo Ng được áp dụng thêm điểm v khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; bị cáo Tr và bị cáo H được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51); Điều 17; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Đức Ng từ 40 triệu đồng đến 45 triệu đồng

Bị cáo Nguyễn Văn L từ 30 triệu đồng đến 35 triệu đồng

Bị cáo Nguyễn Thế A từ 30 triệu đồng đến 35 triệu đồng

Bị cáo Nguyễn Đức H từ 20 triệu đồng đến 25 triệu đồng

Bị cáo Nguyễn Hồng Tr từ 20 triệu đồng đến 25 triệu đồng

Bị cáo Nguyễn Văn H1 từ 20 triệu đồng đến 25 triệu đồng

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng theo quy định; Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 21/04/2022, tại nhà của Nguyễn Văn L ở TDP 1 Tiên, thị trấn Y, huyện Y, các bị cáo Nguyễn Đức Ng, Nguyễn Văn L, Nguyễn Đức H, Nguyễn Hồng Tr, Nguyễn Thế A, Nguyễn Văn H1 đã và đang sử dụng số tiền 14.121.000 đồng vào mục đích đánh bạc bằng hình thức "ba cây" ăn tiền thì bị Tổ công tác của Công an thị trấn Y phát hiện, lập biên bản sự việc.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, nội dung Điều luật quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng…… thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm"..

Hành vi của các bị cáo tuy ít nghiêm trọng, số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn nhưng đã xâm phạm vào trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây

mất an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải xử phạt các bị cáo theo quy định của pháp luật

Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Đánh giá vai trò của các bị cáo thấy rằng:

Trong vụ án này, Nguyễn Đức Ng là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác tham gia đánh bạc, sử dụng số tiền vào mục đích đánh bạc nhiều nhất do đó Ng phải chịu mức hình phạt cao hơn.

Nguyễn Văn L là chủ nhà nhưng đã cho các bị cáo sử dụng nơi ở của mình để đánh bạc và tham gia đánh bạc từ đầu đến khi bị bắt nên cũng phải chịu mức hình phạt tương xứng.

Nguyễn Thế A, Nguyễn Hồng Tr, Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn H1 đã tham gia đánh bạc nên cùng giữ vai trò đồng phạm trong vụ án. Số tiền Thế A dùng vào việc đánh bạc là nhiều hơn nên phải chịu mức hình phạt cao hơn.

[4].Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Ng được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương Quân kỳ Quyết thắng, 01 kỷ niệm chương do đã có nhiều cống hiến trong sự nghiệp bảo vệ chủ quyền biển, đảo cho Tổ Quốc, 01 huy hiệu xăng dầu, 07 Bằng khen, giấy khen do các cấp Chính quyền trao tặng trong quá trình công tác, ngoài ra bị cáo có bố đẻ, mẹ đẻ đều được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng Nhì, Hạng Nhất và vợ bị cáo cũng được UBND TP. Hồ Chí Minh tặng nhiều Bằng khen, giấy khen trong quá trình công tác. Nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm v khoản 1 Điều 51 và các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật HÌnh sự. Bị cáo Tr có bố đẻ được tặng thưởng các Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Nhất, Nhì, Ba, Huân chương chiến công giải phóng; Bị cáo H đang trực tiếp thờ cúng Liệt sỹ: Nguyễn Văn Quang, là anh trai của bị cáo và có vợ được Hội Liên Hiệp Phụ nữ Việt Nam, Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc tặng thưởng nhiều Bằng khen trong quá trình công tác. Nên các bị cáo Tr, H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ Luật Hình sự.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo, đặc biệt là đối với bị cáo Ng do có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, thể hiện tính nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy: Trong vụ án này, các bị cáo đều là anh em trong gia đình (bị cáo Ng là cháu bị cáo H, là anh của bị cáo H1, bị cáo A và là chú của bị cáo L) được chính quyền địa phương xác nhận, mục đích đánh bạc chỉ là nhất thời ham vui (theo các bị cáo trình bày thì do gặp nhau khi dự đám giỗ bố của bị cáo L và chờ đi ăn đêm) chứ không nhằm thu lợi hay sát phạt nhau. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y. Như vậy, cũng đủ để răn đe đối với các bị cáo đồng thời tạo cơ hội cho bị cáo trở thành người công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.

[5]. Về vật chứng: Số tiền 14.121.000đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước; 36 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếu nhựa là công cụ dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 06 điện thoại di động gồm 01 điện thoại Samsung A50, 01 điện thoại Iphone 6 Plus, 01 điện thoại Iphone X, 01 điện thoại Iphone 7Plus, 01 điện thoại Iphone 12, 01 điện thoại Oppo A74 thu giữ của các bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho các bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6]. Về các vấn đề khác: Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Văn L ở cùng vợ là Dương Thị Hằng và 03 con nhỏ. Tuy nhiên khi các bị cáo đánh bạc thì những người trong gia đình L đều đã đi nghỉ ngơi ở phòng riêng không biết. Do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với những người nhà của L kể trên là phù hợp.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức Ng, Nguyễn Văn L, Nguyễn Đức H, Nguyễn Hồng Tr, Nguyễn Thế A, Nguyễn Văn H1 phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 (bị cáo Ng được áp dụng thêm điểm v khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; bị cáo Tr và bị cáo H được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51); Điều 17; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự;

Xử phạt:

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Đức Ng 40.000.000đồng (Bốn mươi triệu đồng)

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn L 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng)

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thế A 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng)

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Đức H 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng)

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Hồng Tr 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng)

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn H1 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng)

Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 14.121.000đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc;

- Tịch thu tiêu hủy 36 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếu nhựa;

- Trả lại cho Nguyễn Đức Ng 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus; Nguyễn Văn L 01 điện thoại di động SamSung A50; Nguyễn Đức H 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus; Nguyễn Văn H1 01 điện thoại di động Iphone X; Nguyễn Thế A 01 điện thoại di động Iphone 12; Nguyễn Hồng Tr 01 điện thoại di động OPPO A74 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Đức Ng, Nguyễn Văn L, Nguyễn Đức H, Nguyễn Hồng Tr, Nguyễn Thế A và Nguyễn Văn H1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Y;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS,VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Hưng